

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 133/2020/HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 08 năm 2020

V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Quý
2. Ông Hà Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thuật- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 08 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2020/TLST- HNGĐ ngày 01/06/2020 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXX-ST ngày 31/07/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị H ; Sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn H Q , xã Đ Q , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Đức M ; Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hồ xã Đ Q , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh M tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ Q năm 2010. Anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng mâu thuẫn.

Theo chị Hoa thì vợ chồng mâu thuẫn gay gắt nhất vào năm 2017 do không hợp nhau về mọi mặt, anh M thường xuyên cò bạc đánh đập chị H. Nhiều lần cầm xe máy đánh bài rồi phải bán cả xe máy để trả nợ. Chị H khuyên can nhưng không có kết quả.

Từ tháng 05 năm 2019 chị H ôm con về ngoại sống và vợ chồng ly thân đến nay. Chị H không còn tình cảm với anh M và tha thiết xin ly hôn với anh Mạnh.

Về con chung: Chị H và anh M có hai con chung: Cháu Bùi Thị Kiều L sinh ngày 15/7/2016 và cháu Bùi Thị Kiều L sinh ngày 19/12/2019. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi cả hai con chung không yêu cầu cấp dưỡng. Vì hiện nay anh M thường xuyên đi làm xa thì thoảng mới về cháu L ở với bà Nội chị H muốn được trực tiếp chăm sóc cả hai con chung.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H trình bày không có nợ chung.

Bị đơn anh Bùi Đức M đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cố tình trốn tránh không đến làm việc và không thể hiện nguyện vọng bằng văn bản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2.] *Về hôn nhân:* Chị H và anh M tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND Đ Q, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa năm 2010 nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân*: Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Bùi Đức M .

[4]. *Về con chung*. Chị H và anh M có hai con chung: Hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi cháu Bùi Thị Kiều L sinh ngày 19/12/2019 và cháu Bùi Thị Kiều L 15/7/2016 đang ở với bà nội. Anh M thường xuyên đi làm ăn xa không trực tiếp nuôi dưỡng cháu L . Chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung không yêu cầu cấp dưỡng là hợp lý. HĐXX giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến tuổi thành niên. Chị H không yêu cầu anh Mạnh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, anh Mạnh cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án và không thể hiện yêu cầu giải quyết tài sản nên HĐXX không xem xét.

Về nợ chung: Chị H trình bày không có

Về nợ chung : Không có

[5]. *Về án phí*: Chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng:.-Căn cứ khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H . Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Bùi Đức M .

3. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Bùi Thị Kiều L sinh ngày 15/07/2016 và cháu Bùi Thị Kiều L sinh ngày 19/12/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. *Về án phí*: Chị Phạm Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H

đã đóng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0007369 ngày 29 tháng 05 năm 2020.

Án sơ thẩm có mặt chị H , vắng mặt anh M . Chị H có được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tuyên án sơ thẩm, anh Mạnh có được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn,

.....

- Lưu

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chương Nguyễn Thị Huyền

Trần Thị Quyên